

Báo hiếu cha mẹ là truyền thống tốt đẹp của nhân dân Việt Nam từ bao đời nay. Trong đó, mỗi dân tộc lại có những hình thức báo hiếu khác nhau tùy vào phong tục, tập quán của họ. Ở miền Tây Nghệ An, ngoài người Kinh thì Thái và Thổ là hai dân tộc chiếm số lượng khá lớn với hơn 300 ngàn người Thái - đứng thứ 2 sau người Kinh và hơn 80.000 người Thổ. Đa phần, các dân tộc sống quây quần trong một làng hay một xã nên có khả năng và điều kiện gìn giữ, duy trì được truyền thống của dân tộc mình, trong đó có truyền thống báo hiếu cha mẹ khi qua đời.

Tổ chức tang ma cho người đã khuất - nhất là cha mẹ, là việc làm cực kỳ quan trọng, để con cháu thể hiện lòng hiếu thảo, sự quan tâm của mình đối với các đấng sinh thành lần cuối. Với mỗi dân tộc, cách thức thể hiện lòng hiếu thảo trong tang ma lại khác nhau, thậm chí, từng nhóm người trong một cộng đồng dân tộc đã có sự khác nhau.

TRUYỀN THỐNG BÁO HIẾU CHA MẸ QUA TỤC TANG MA CỦA DÂN TỘC THÁI, THỔ Ở MIỀN TÂY NGHỆ AN

■ Lâm Thy

1. Đối với người Thái

Dân tộc Thái ở miền Tây Nghệ An có 3 nhóm chính: nhóm Thái Thanh (hay Man Thanh, Thái Đen có nguồn gốc từ Thanh Hóa), Thái Hàng Tổng (hay Thái Tày Mường, Thái Trắng chủ yếu sinh sống ở Tương Dương, Con Cuông, Kỳ Sơn), Thái Khăng (có nguồn gốc từ Lào). Bởi vậy, truyền thống báo hiếu cho cha mẹ trong tang ma giữa các nhóm người Thái ngoài những nét cơ bản giống nhau thì cũng có nhiều điểm khác biệt. Trong khuôn khổ bài viết này chỉ đề cập đến truyền thống báo hiếu của người Thái, nhóm Thái Thanh (hay nhóm Man Thanh).

Với người Thái Thanh, báo hiếu hay theo cách gọi nôm na của người dân là tục làm hiếu là một trong những thủ tục bắt

buộc, cần phải có của quy trình tổ chức tang ma. Đây là thủ tục rất quan trọng, thể hiện lòng biết ơn của con cháu đối với công lao dưỡng dục của đấng sinh thành. Nguyên xưa, lễ này chỉ dành cho mẹ (bố mất không làm) vì người Thái Thanh coi trọng vai trò của người phụ nữ, quan niệm mẹ là người có công sinh thành, dưỡng dục, mẹ mang nặng đẻ đau 9 tháng 10 ngày, mẹ chỉ ăn rau, ăn canh để nuôi con khôn lớn. Cho nên khi mẹ mất, người con trai ngồi ngoảnh mặt vào quan tài, gia đình chuẩn bị một ít rau và canh (canh đựng trong ống nứa, không được đổ vào bát) để người con trai dùng tay bốc, uống, tuyệt đối không ăn thịt, cá. Ở Quế Phong, người Thái Thanh còn giữ được tục con trai phải ngủ trong bếp để tưởng nhớ công ơn của người mẹ.

Trong những năm gần đây, tục làm hiếu được thực hiện 2 lần, với cả cha lẫn mẹ: Lần 1 là khi quan tài còn để trong nhà, lần hai là lúc đi chôn xong, quay trở về. Người nhà sẽ chuẩn bị xôi, thịt để trong

lá chuối, trái dưới nền nhà, canh đỏ trong ống nứa hoặc mét. Đối tượng thực hiện nghi thức ăn, uống này cũng được mở rộng, không chỉ có con trai mà còn có cháu trai, hoặc anh em, con cháu thân thích cùng thực hiện. Tất cả những người tham gia đều dùng tay bốc thức ăn và húp canh.

Trước khi đi chôn, gia chủ sử dụng một quả trứng gà sống để tìm huyết (như người Thái Hàng Tổng), trứng ném lên trời, nếu quả trứng rớt xuống bể ở chỗ nào thì chôn chỗ đó. Nếu rớt xuống mà trứng vẫn chưa bể, lại tiếp tục tìm, đến khi nào trứng bể mới dừng lại đào huyết chôn. Người dân cho rằng, đó là nguyện vọng của người chết.

Khi đi chôn, quan tài người chết được đặt trên một cái cang bằng tre, lúc khiêng đi, người con trai đi phía trước sẽ cầm gậy cản lại và đi giật lùi. Từ nhà ra đến nơi chôn cất, con cháu trong gia đình phải ngồi xuống (người Thái Hàng Tổng lại nằm ngang đường) để quan tài đi qua 3 lần: hai lần đi tiến, 01 lần đi lùi. Tất cả những hành động này đều nhằm thể hiện sự thương tiếc, không muốn rời xa cha mẹ.

2. Đối với người Thổ

Dân tộc Thổ chủ yếu sinh sống ở Nghĩa Đàn, Thái Hòa, Quỳnh Hợp, Tân Kỳ và một số ở Quỳnh Lưu - nơi giáp ranh với huyện Nghĩa Đàn.

Sau khi cha mẹ qua đời, việc đầu tiên là thông báo cho thầy mo, trùm làng biết và mời ban củ xủ (ban nhạc tang). Trùm làng sẽ dùng tiếng khắc luống để báo cho dân làng. Sau khi khâm lượm xong, gia chủ lại mượn tiếng trống, tiếng kèn để thông báo cho anh em, hàng xóm, láng giềng biết.

Khác với người Thái, người Thổ lại thể hiện sự báo hiếu thông qua người khác mà không phải con, cháu, trước hết

là ban củ xủ (ban nhạc tang). Vào đêm hôm trước ngày đi chôn, gia chủ sắm 4 chai rượu, 1 đĩa trầu cau để cảm ơn ân nghĩa của hàng xóm láng giềng; 01 con gà để cúng vong và dựng 12 bậc cấp bằng gỗ (nay còn 6 bậc) ở ngay trước cửa nhà. Sau khi ông mo làm lễ cúng xong, ban củ xủ gồm 6 người bắt đầu múa. Điệu múa mô phỏng các động tác bông con, ru con ngủ của cha mẹ. Người Thổ gọi đây là điệu múa giăng. Ban củ xủ vừa múa, vừa di chuyển theo bậc thang đã được dựng sẵn để vào nhà, vào bếp rồi vòng ra, cứ tiếp tục như thế đến 8 lần. Mỗi người cầm một nhạc cụ (gồm 6 loại: xập xèng, bụp bụp, cồng nhỏ, mõ, trống, kèn), vừa đánh, vừa nhún nhảy. Cứ qua một bậc, gia chủ lại cảm ơn ban nhạc 01 chén rượu. Theo người dân, hành động này gọi nhớ đến sự vất vả của cha mẹ khi chăm sóc, dỗ dành con những lúc con ốm đau hay đơn giản chỉ là ru con ngủ, cũng là để nhắc nhở con cái không bao giờ quên công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ. Sau 8 lần vào ra như vậy, ban nhạc lại trở về vị trí cũ, chơi nhạc.

Lúc đưa người chết đi chôn, đi đến trạm nghỉ thì dừng lại, gia đình chuẩn bị 01 đĩa bánh rán, để ông mo cúng, với ý nghĩa là cho vong ăn tạm cho đỡ đói trước khi sang thế giới bên kia. Sau khi ông mo cúng xong, thông gia mang tám vải đi cúng điệu, bao nhiêu thông gia là bấy nhiêu tám vải, trùm làng hoặc trưởng bản sẽ đứng ra nhận lễ vật này. Tiếp theo, trùm làng/trưởng bản sẽ cử trai tráng trong làng/bản (trước đây, già hay trẻ cũng có thể tham gia) để đấu vật. Việc tổ chức đấu vật cũng có ý nghĩa báo hiếu cho người đã khuất nên có tên gọi là “vật làm hiếu”, nhằm mua vui cho cha mẹ, mong cha mẹ ở một thế giới khác sẽ luôn khỏe mạnh, vui vẻ, không lưu luyến người thân và căn nhà ở thế giới này (hiện nay một số nơi đã bỏ tục lệ này, một số nơi vẫn còn giữ nhưng chỉ làm theo kiểu tượng trưng).

Hiện nay, việc tang ma của các dân tộc Thái, Thổ đã được giản lược để phù hợp với cuộc sống hiện đại nhưng những thủ tục, nghi thức mang ý nghĩa báo hiếu về cơ bản vẫn được gìn giữ, không chỉ vì trách nhiệm đối với người đã khuất mà còn nhằm bảo lưu bản sắc văn hóa của dân tộc trong quá trình giao thoa văn hóa với các dân tộc khác cùng sinh sống trên địa bàn, đặc biệt là với người Kinh./.